

CHỈ THỊ

VỀ VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2014

Năm 2014 là năm thứ tư thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015. Đây là năm có vị trí quan trọng trong việc tạo đà tăng trưởng, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm 2011 - 2015 đã đề ra. Để thực hiện tốt Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 đạt chất lượng và tính khả thi cao, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai xây dựng kế hoạch năm 2014 với những nội dung chủ yếu sau:

A- YÊU CẦU TRONG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2014

1. Tổ chức đánh giá nghiêm túc, sát tình hình thực tế việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013; các Nghị quyết, Quyết định của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương; Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, các quyết định, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2013, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh và hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu.

Việc đánh giá phải so sánh với mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015; phân tích làm rõ nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế để có biện pháp khắc phục trong thời gian tới.

2. Xác định mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch năm 2014 phải căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 đã đề ra; tình hình quốc tế, trong nước và trên địa bàn tỉnh; đồng thời phải gắn với đặc điểm, lợi thế của từng ngành, từng địa phương để đảm bảo tính khả thi cao.

3. Xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 và giai đoạn 2011-2015, gắn với các nhiệm vụ, hoạt động trọng tâm của cơ quan, đơn vị, địa phương theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

4. Phải đảm bảo tính đồng bộ và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành; ở cấp xã phải được bàn bạc cụ thể, lấy ý kiến rộng rãi của cộng đồng dân cư để bản kế hoạch đảm bảo chất lượng, có hiệu quả, tính khả thi cao và tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

B- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2014

I. Mục tiêu tổng quát: Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế gắn với việc giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, tái cơ cấu kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng. Đẩy mạnh và làm tốt hơn nữa công tác quy hoạch xây dựng, quản lý đô thị và xây dựng nông thôn mới, gắn với bảo vệ tài nguyên và môi trường. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển các lĩnh vực văn hóa – xã hội. Bảo đảm phúc lợi, an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

II. Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

1. Nhiệm vụ phát triển kinh tế

- Thực hiện đồng bộ các chỉ đạo, giải pháp của Chính phủ nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, tạo đà tăng trưởng. Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 7,5 - 8%.

- Nhất quán mục tiêu tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô. Tăng cường quản lý ngân sách nhà nước, kiểm soát chặt chẽ nợ công, nợ xấu của doanh nghiệp nhà nước. Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp nhà nước. Tăng cường quản lý, giám sát có hiệu quả việc sử dụng vốn và tài sản các công ty nhà nước.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tăng cường cung cấp thông tin hỗ trợ doanh nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký kinh doanh nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp. Thực hiện đồng bộ trong việc quản lý và giám sát các doanh nghiệp sau đăng ký kinh doanh.

- Đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp, xây dựng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, nhất là các sản phẩm có lợi thế của tỉnh. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp công nghiệp để đẩy mạnh sản xuất kinh doanh nhất là về tín dụng, thị trường tiêu thụ.

- Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi một cách hiệu quả, bền vững, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Chú trọng khai thác hải sản hợp lý, phát triển đánh bắt xa bờ. Chuyển đổi nuôi trồng một số loại thủy hải sản mới, có giá trị kinh tế cao, phù hợp với nhu cầu thị trường. Đẩy mạnh việc thành lập các tổ, đội hợp tác trên biển.

- Tích cực tìm kiếm, mở rộng thị trường để đẩy mạnh xuất khẩu. Khai thác tốt thị trường nội địa, chú trọng phát triển thị trường vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát giá cả, thị trường, chống gian lận thương mại. Đẩy mạnh phát triển du lịch, đa dạng hoá các sản phẩm du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch.

- Huy động tối đa các nguồn vốn cho đầu tư phát triển; nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư. Ưu tiên vốn cho các công trình trọng điểm có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới; các công trình hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm 2014. Nâng cao năng lực các chủ đầu tư, đặc biệt là các chủ đầu tư cấp xã; kiện toàn hoạt động của các đơn vị tư vấn. Tập trung giải ngân nhanh các nguồn vốn. Tăng cường công tác giám sát đánh giá đầu tư và kiểm soát chặt chẽ việc tạm ứng vốn trong đầu tư và xây dựng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2014.

2. Nhiệm vụ phát triển văn hoá - xã hội

- Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục đào tạo và kết luận của Hội nghị TW 6 (khóa XI). Tập trung phát triển nguồn nhân lực. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh thực hiện xã hội học tập. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học, phổ thông cơ sở. Chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm. Đổi mới giáo dục đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp theo hướng tăng tính tự chủ cho cơ sở giáo dục. Thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề.

- Đẩy mạnh triển khai Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 31/10/2012 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XI) và Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011-2020. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ vào các lĩnh vực kinh tế, xã hội. Ưu tiên nguồn lực thực hiện các đề tài phù hợp với yêu cầu của tỉnh, tập trung vào các chương trình kinh tế, xã hội trọng điểm. Tăng cường quản lý bảo hộ, sở hữu trí tuệ. Thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ ở các doanh nghiệp để tạo thêm giá trị gia tăng cho sản phẩm, hạn chế ô nhiễm và bảo vệ môi trường.

- Tăng cường công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tích cực triển khai công tác y tế dự phòng để chủ động phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm. Mở rộng việc áp dụng chế độ luân phiên cán bộ y tế xuống tuyến dưới. Tiếp tục thực hiện tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp trang thiết bị cho các bệnh viện, trạm y tế. Thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân và các biện pháp giảm quá tải bệnh viện. Đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động y tế. Quản lý chặt chẽ giá thuốc và chất lượng thuốc chữa bệnh.

- Phát triển đồng bộ, toàn diện các lĩnh vực văn hoá thông tin, thể dục thể thao. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tăng cường hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao các cấp. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá". Tăng cường công tác quản lý và huy động các nguồn lực xã hội cho các lễ hội, hoạt động văn hoá, thể thao. Triển khai các hoạt động kỷ niệm 410 năm thành lập tỉnh Quảng Bình, 25 năm tái lập tỉnh, 55 năm Đường Trường Sơn. Tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản, phát thanh truyền hình...

- Triển khai Bộ Luật Lao động sửa đổi và Pháp lệnh ưu đãi người có công sửa đổi. Đẩy mạnh phát triển thị trường lao động; chú trọng tạo việc làm ổn định và nâng cao mức sống cho người lao động. Thực hiện có hiệu quả các chính sách bảo trợ xã hội, an sinh xã hội, hỗ trợ thiết thực cho các đối tượng chính sách, người nghèo, người già cô đơn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện tốt Đề án phát triển KT-XH nhằm giảm nghèo nhanh và bền vững cho huyện Minh Hoá.

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2011-2020 và Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011-2015. Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện và phát triển lành mạnh cho trẻ em,

thanh thiếu niên. Từng bước bảo đảm bình đẳng giới; thu hẹp khoảng cách giới, xoá dần định kiến về giới trong đời sống xã hội.

- Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc, đặc biệt là tội phạm ma tuý, tai nạn giao thông và những tiêu cực khác.

3. Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững:

Triển khai Nghị quyết TW7 (khóa XI) về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu; Nghị quyết của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả QH sử dụng đất giai đoạn 2011 - 2020 với KH sử dụng đất giai đoạn 2011 - 2015 của tỉnh đã được Chính phủ phê duyệt. Tăng cường năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu. Kiểm soát chặt chẽ việc quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường; chấn chỉnh tình trạng khai thác trái phép, vi phạm các quy định về ký quỹ phục hồi môi trường sau khai thác. Nâng cao khả năng phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tiếp tục giải quyết tình trạng suy thoái ô nhiễm môi trường. Ngăn chặn có hiệu quả nạn phá rừng; thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy rừng.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020, tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân; triển khai Đề án cải cách chế độ công vụ, công chức và Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020; tăng cường công khai, minh bạch trong chế độ công vụ.

Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công chức, đổi mới phong cách làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm. Nâng cao hiệu lực quản lý và điều hành của chính quyền các cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

5. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, khiếu nại, tố cáo

Triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai đoạn 2013-2015 tỉnh Quảng Bình. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cán bộ, công chức, viên chức trong công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản Nhà nước. Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng. Tăng cường công tác thanh tra các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhằm ngăn chặn có hiệu quả tình trạng tham ô, lãng phí, bảo đảm chất lượng các công trình, dự án. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ, việc vi phạm. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, hạn chế thấp nhất các vụ khiếu nại tố cáo đông người.

6. Giữ vững ổn định chính trị, tăng cường quốc phòng - an ninh; tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, tăng cường bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện. Bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, quan tâm đặc biệt

đến các vùng, địa bàn trọng điểm về an ninh, chính trị. Hoàn thành công tác cắm mốc biên giới đảm bảo an ninh biên giới, đất liền và an toàn trên biển. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, tăng cường công tác hợp tác quốc tế, tạo môi trường ổn định và tranh thủ các nguồn lực đầu tư từ bên ngoài vào tỉnh; kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại, thông tin, tuyên truyền với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

II- Nhiệm vụ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2014

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước phải được xây dựng tích cực trên cơ sở đánh giá sát khả năng thực hiện thu năm 2013, đồng thời dự báo, đánh giá tình hình đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh và hoạt động thương mại và xuất nhập khẩu năm 2014 đối với từng ngành, từng lĩnh vực, địa bàn, các cơ sở kinh tế. Tính toán các yếu tố tăng, giảm thu do thực hiện các Luật thuế mới sửa đổi, bổ sung; các khoản thuế được miễn, giảm, giãn theo chính sách của Trung ương. Chú trọng những nguồn thu mới để tính đúng, tính đủ các nguồn thu, khoản thu. Tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân. Chỉ đạo quyết liệt, chống thất thu nợ đọng thuế từ các năm trước, trốn lậu thuế, các khoản thu từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi, các khoản thu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Dự toán thu ngân sách nội địa toàn tỉnh được xây dựng với mức phấn đấu tăng tối thiểu 10- 12% so với ước thực hiện năm 2013 (không kể thu tiền sử dụng đất, loại trừ việc gia hạn, miễn, giảm thuế theo quy định của Chính phủ).

2. Dự toán chi ngân sách năm 2014 được xây dựng trên quan điểm triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm cần thực hiện năm 2014, lập dự toán chi ngân sách nhà nước theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành.

Căn cứ vào nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách; số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên để xác định nguồn ngân sách địa phương. Trong phạm vi nguồn thu ngân sách địa phương đã được xác định, xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương cụ thể đối với từng lĩnh vực chi, trong đó cân tập trung nguồn lực bảo đảm các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm, các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, khoa học công nghệ, y tế, văn hóa thông tin, sự nghiệp môi trường theo các Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội.

Việc xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2014 đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ cụ thể được thực hiện như sau:

a. Chi đầu tư phát triển:

- Trên cơ sở nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2011 - 2015, xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển theo hướng nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Chi đầu tư phát triển kế hoạch năm 2014 phải phù hợp với kế hoạch đầu tư từ ngân sách nhà nước 3 năm 2013-2015 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015. Bố trí vốn đúng mục tiêu, tập trung, thời gian hoàn thành dự án theo quy định.

- Thực hiện đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm của tỉnh; tiếp tục ưu tiên bố trí đủ vốn đầu tư cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và xây dựng nông thôn mới.

- Ưu tiên bố trí vốn trả nợ các công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trong năm 2013 nhưng chưa bố trí đủ vốn, các dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2014; vốn đối ứng cho các dự án ODA theo tiến độ thực hiện dự án; bố trí hoàn trả các khoản vốn ứng trước đến hạn phải trả. Số vốn còn lại bố trí cho các dự án chuyên tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt.

- Hạn chế tối đa việc bố trí vốn cho các dự án khởi công mới. Kế hoạch năm 2014 chỉ bố trí vốn cho các dự án thật sự cấp bách và đã đủ tục thủ đầu tư theo quy định; đảm bảo dự án nhóm C hoàn thành trong 3 năm, nhóm B hoàn thành 5 năm. Chỉ được bố trí vốn cho các dự án khởi công mới sau khi đã bố trí đủ vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

- Khi xây dựng dự toán chi, cần sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, theo mức độ cần thiết và khả năng hoàn thành nhiệm vụ trên cơ sở nguồn lực được phân bổ.

b. Chi thường xuyên:

- Xây dựng dự toán chi sự nghiệp giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, y tế, văn hoá thông tin, môi trường theo quy định. Ưu tiên chi cải cách tiền lương, đảm bảo an sinh xã hội, chi quản lý hành chính nhà nước.

- Sắp xếp, cơ cấu lại nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước. Tăng cường quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao chất lượng dịch vụ công và nguồn lực phát triển sự nghiệp công.

- Các sở, ngành, địa phương lập dự toán chi thường xuyên đúng tính chất nguồn kinh phí, triệt để tiết kiệm, đặc biệt là tiết kiệm chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền, hạn chế tối đa tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, tiếp khách, đi công tác trong và ngoài nước; dự toán chi cho các nhiệm vụ này không tăng so năm 2013 (sau khi đã tiết kiệm 30% dự toán năm 2013).

- Bố trí dự phòng ngân sách theo quy định để chủ động đối phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

c. Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia:

- Thực hiện sơ kết tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011-2013 và đánh giá tình hình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2013. Đánh giá cụ thể, chi tiết từng chương trình, dự án, có so sánh với mục tiêu, yêu cầu, kế hoạch đề ra; phân tích kỹ những kết quả đạt được cũng như các mặt hạn chế, nguyên nhân và giải pháp khắc phục của năm 2013 và đề xuất các giải pháp khắc phục năm 2014.

- Các ngành, địa phương, đơn vị xây dựng phương án phân bổ dự toán chi chương trình MTQG phải trên cơ sở, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ của từng chương trình, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án công trình đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2013 nhưng chưa bố trí đủ vốn, các dự án dự kiến hoàn thành năm 2014, các dự án chuyên tiếp cần đẩy nhanh tiến độ; hạn

chế tối đa bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ chi hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết, chi tham quan, học tập; không bố trí kinh phí đoàn ra trong chi thường xuyên của các chương trình mục tiêu quốc gia.

d. Đối với vốn trái phiếu Chính phủ:

Trên cơ sở kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012-2015 và năm 2012 đã giao, các sở, ban ngành, địa phương:

- Rà soát, điều chỉnh quy mô dự án phù hợp với tổng mức đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ đã được phân bổ, trong đó tách riêng phần tổng mức đầu tư đối với các hạng mục chưa khởi công phải giãn, hoãn tiến độ thực hiện sang giai đoạn sau năm 2015.

- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ 2012-2013; dự kiến điều chỉnh vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012-2015 (nếu thấy cần thiết) để đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn vốn.

- Dự kiến kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 theo hướng ưu tiên bố trí vốn cho các dự án hoàn thành năm 2013 trở về trước, dự kiến hoàn thành năm 2014 thuộc danh mục vốn Trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012-2015. Mức vốn bố trí của từng dự án không vượt quá mức vốn còn lại của dự án sau khi trừ đi vốn Trái phiếu Chính phủ đã ứng năm 2013 trở về trước (nếu có).

đ. Về cơ chế tạo nguồn để cải cách tiền lương

Bố trí ngân sách và các nguồn tài chính khác để thực hiện cải cách tiền lương theo các nguyên tắc đã áp dụng trong năm 2013. Trong năm 2013, ngân sách các cấp chính quyền địa phương phải dành tối thiểu 50% số tăng thu năm 2013 so với dự toán tình giao, thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên tối thiểu 10% không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương. Yêu cầu các Sở ban ngành, địa phương, đơn vị sử dụng ngân sách chủ động tiếp tục thực hiện đầy đủ, đúng quy định các biện pháp tạo nguồn cải cách tiền lương.

e. Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)

Thực hiện lập dự toán đầy đủ theo đúng trình tự, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, các nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng vốn ODA, quy trình giải ngân theo hiệp định đã ký kết, trong đó chú ý lập nhu cầu vốn ODA, vốn đối ứng, theo tính chất nguồn vốn chi đầu tư XDCB và chi sự nghiệp, bảo đảm phù hợp với tiến độ giải ngân trong năm 2014. Ưu tiên bố trí đủ vốn đối ứng các dự án ODA theo tiến độ giải ngân của các dự án.

Toàn bộ nguồn vốn vay, viện trợ cho mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu được cân đối chung trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm và bố trí để thực hiện các nhiệm vụ chi chung của ngân sách nhà nước, trong đó có chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu và đầu tư các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu.

g. Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất: Trên cơ sở tiến độ thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất và nộp tiền sử dụng đất, các ngành, địa phương chủ động dự kiến số thu, khả năng thực hiện, lập phương án bố trí dự toán chi đầu tư phát triển tương ứng với nguồn thu để đầu tư cho các công trình kết cấu

hạ tầng kinh tế - xã hội, các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng, ưu tiên bố trí đủ kinh phí để đẩy nhanh công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lập quy hoạch sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và Nghị quyết của Quốc hội. Chủ động phân bổ, lập Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ.

h. Đối với nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: Thực hiện quản lý thu, chi qua ngân sách nhà nước (không đưa vào cân đối ngân sách nhà nước) và để đầu tư các công trình phúc lợi xã hội, trong đó tập trung cho lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn theo quy định.

i. Xây dựng kế hoạch huy động và trả nợ (cả gốc và lãi) cho đầu tư phát triển: Thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo số dư nợ huy động bao gồm cả dự kiến trong năm không vượt quá 30% dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản của ngân sách cấp tỉnh.

3. Cùng với việc xây dựng dự toán ngân sách Nhà nước năm 2014, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động đánh giá, phân tích cụ thể kết quả, những yếu kém trong quản lý điều hành thu, chi ngân sách năm 2013, tập trung chỉ đạo thực hiện công tác quyết toán năm 2012.

4. Trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách năm 2014, các sở, ban, ngành, đơn vị, các huyện, thành phố cần quán triệt Quyết định số 25/2006/QĐ-TTg ngày 26/1/2006 của Thủ tướng Chính phủ và chương trình hành động của UBND tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2013-2015, đảm bảo xây dựng dự toán, bố trí, sử dụng ngân sách thực sự tiết kiệm, có hiệu quả.

B- TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tiến độ xây dựng kế hoạch

- Cuối tháng 6/2013, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2014, kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 cho các sở, ban, ngành, đơn vị, các huyện, thành phố.

- Trước ngày 10/7/2013 các sở, ban ngành, các huyện, thành phố xây dựng và tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2014; kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 và gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp.

- Trước ngày 15/7/2013, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu Chính phủ năm 2013; Sở Tài chính tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước năm 2014.

- Trước ngày 20/7/2013, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trình UBND tỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2014, kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 và hoàn chỉnh báo cáo gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

- Trước ngày 10/9/2013, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và các Bộ, ngành liên quan hoàn chỉnh Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán

ngân sách năm 2014, kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 và gửi lại Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

- Trước ngày 31/10/2013, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan trên cơ sở tổng mức vốn được thông báo, tham mưu UBND tỉnh dự kiến danh mục và mức vốn bố trí cụ thể cho từng dự án gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

- Trước ngày 10/12/2013, UBND tỉnh quyết định phương án phân bổ, giao kế hoạch, dự toán ngân sách, kế hoạch vốn Trái phiếu Chính phủ cho các sở, ban, ngành, huyện, thành phố trên cơ sở nhiệm vụ và dự toán đã được Thủ tướng Chính phủ giao và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch & Đầu tư, Bộ Tài chính.

Trước ngày 31/12/2013, các Sở, ban, ngành, các huyện, thành phố quyết định phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách cho từng đơn vị trực thuộc trên cơ sở nhiệm vụ và dự toán được UBND tỉnh giao.

2. Phân công thực hiện

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tính toán, xác định các phương án, các cân đối lớn để làm cơ sở hướng dẫn cho các Sở, ban ngành, đơn vị, các địa phương xây dựng kế hoạch năm 2014.

- Tổ chức hướng dẫn xây dựng và tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2014.

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính dự kiến phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014, kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các Sở quản lý Chương trình MTQG tổng hợp và phân bổ dự toán chi Chương trình MTQG năm 2014.

- Chủ trì tổ chức làm việc với các Sở, ngành và các huyện, thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, đầu tư phát triển năm 2014.

b) Sở Tài chính:

- Hướng dẫn các Sở, ban ngành, địa phương đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2013 và lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2014. Dự kiến cân đối ngân sách Nhà nước năm 2014.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch Đầu tư dự kiến phân bổ vốn quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành và kế hoạch hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư dự kiến phương án phân bổ chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2014, dự kiến chi bổ sung có mục tiêu năm 2014 từ Ngân sách Trung ương cho tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các đơn vị liên quan xây dựng và tổng hợp dự toán NSNN năm 2014, phương án phân bổ ngân sách Trung ương năm 2014 để trình UBND tỉnh và HĐND tỉnh. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc cân đối nguồn vốn và xây dựng kế hoạch đầu tư 2014 từ NSNN theo quy định.

- Chủ trì tổ chức làm việc với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố về dự toán NSNN năm 2014.

c) Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố

- Tiến hành xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách năm 2014, kế hoạch vốn NSNN và Trái phiếu Chính phủ năm 2014, đề xuất các giải pháp và cơ chế chính sách nhằm hoàn thành tốt mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Chủ động phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trong việc triển khai nội dung, phương pháp xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách năm 2014, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2014, kế hoạch vốn Trái phiếu Chính phủ năm 2014 của địa phương, đơn vị; có kế hoạch làm việc với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để báo cáo đầy đủ tình hình, dự kiến kế hoạch cho sát đúng với thực tế và đảm bảo tính khả thi cao.

Việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2014, kế hoạch đầu tư vốn phát triển năm 2014 là công việc quan trọng và cấp bách. UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo và khẩn trương tổ chức thực hiện ngay khi nhận được Chỉ thị này. Giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này. *cm*

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ (để báo cáo);
- TT HĐND Tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng TC-KH các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh; Website Quảng Bình;
- Các phòng chuyên môn VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Quang